TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/DS-PT
Ngày 21 - 8 - 2023
V/v"tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Bà Phạm Thị Thúy Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLPT-DS ngày 27/6/2023 về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 10/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 75^{A}/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị A, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Xóm A1, thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Các đồng bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1949;
- Ông Nguyễn Phùng G, sinh năm 1950;
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc (Bà E, ông G, bà H có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người kháng cáo: Bà Lê Thị A - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên toà, nguyên đơn bà Lê Thị A trình bày: Bà là hội viên Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong thời gian bà tham gia sinh hoạt tại Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B, xã C thì bà không có vi phạm, khuyết điểm gì. Tuy nhiên, ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H đã có hành vi lập biên bản khống cho rằng bà có hành động lôi kéo người khác làm ảnh hưởng đến công tác dồn điền đổi ruộng của thôn B, xã C; cho rằng bà có lời lẽ xúc phạm, lăng mạ cán bộ Đảng viên, vu cáo người khác gây mất đoàn kết trong nội bộ của hội, không đủ tư cách là Hội viên người cao tuổi. Từ đó dẫn đến việc bà bị xóa tên khỏi Hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C. Điều này đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà, gây thiệt hại về vật chất cho bà.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H phải bồi thường danh dự, uy tín, nhân phẩm cho bà với số tiền là 7.000.000đồng (trong đó ông G phải bồi thường 5.000.000đồng, bà E phải bồi thường 1.000.000đồng và bà H phải bồi thường 1.000.000đồng); Buộc ông G, bà H và bà E phải xin lỗi công khai trước toàn thể hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc; Yêu cầu trả lại quyền hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C cho bà.

Bị đơn - ông Nguyễn Phùng G vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 12/10/2023, ông G trình bày: Bản thân ông không có bất kỳ lời lẽ hay hành động gì xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà Lê Thị A. Ông là Thư ký cuộc họp Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B, xã C, nội dung họp biểu quyết xóa tên bà A ra khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C. Ông chỉ ghi chép lại các ý kiến của các Hội viên tham gia đóng góp ý kiến với bà A và kết quả phiên họp, ông không có hành vi lập khống biên bản. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị A, ông không chấp nhận.

Bị đơn - bà Nguyễn Thị E vắng mặt tại phiên Tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 12/10/2023, bà E trình bày: Bản thân bà và bà Nguyễn Thị H chỉ là người được ông Phùng Trọng K là Chi hội trưởng Hội người cao tuổi thôn B, xã C phân công mời các hội viên Hội người cao tuổi Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B tham gia cuộc họp của hội. Bà không được phân công nhiệm vụ làm thư ký tại phiên họp mà thư ký phiên họp là ông Nguyễn Phùng G. Tại phiên họp có ý kiến đóng góp của ông Nguyễn Công Đồng, thể hiện *"Bà A là người cao tuổi nhưng không gương mẫu, không chấp hành việc dồn thửa đổi ruộng theo chủ trương của Ủy ban nhân dân xã C, vận động người khác không nhận*

ruộng, bà A tự ý đi đo đất của người khác trong đó có đất của gia đình ông Đồng"; mỗi khi có hội viên phát biểu ý kiến thì bà A hét toáng lên *"Bằng chứng đâu, bằng chứng đâu"*. Tại các cuộc họp thì bà cũng không có bất cứ ý kiến đóng góp gì đối với bà A. Sau khi cuộc họp kết thúc, ông G là thư ký có đọc lại cho tất cả mọi người cùng nghe và giao lại biên bản cho chủ tọa cuộc họp. Bà không có bất cứ lời lẽ hay hành động gì xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà A và bà cũng không có hành vi lập khống biên bản. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị A, bà không chấp nhận.

Bị đơn - bà Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên Tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 12/10/2023, bà H trình bày: Bản thân bà và bà Nguyễn Thị E chỉ là người được ông Phùng Trọng K là Chi hội trưởng Hội người cao tuổi thôn B, xã C phân công mời các hội viên Hội người cao tuổi Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B tham gia cuộc họp của hội. Bà không được phân công nhiệm vụ làm thư ký tại phiên họp mà thư ký phiên họp là ông Nguyễn Phùng G. Tại phiên họp có ý kiến đóng góp của ông Nguyễn Công Đồng, thể hiện *"Bà A là người cao tuổi nhưng không gương mẫu, không chấp hành việc dồn thửa đổi ruộng theo chủ trương của Ủy ban nhân dân xã C, vận động người khác không nhận ruộng, bà A tự ý đi đo đất của người khác trong đó có đất của gia đình ông Đồng"*; mỗi khi có hội viên phát biểu ý kiến thì bà A hét toáng lên *"Bằng chứng đâu, bằng chứng đâu"*. Tại các cuộc họp thì bà cũng không có bất cứ ý kiến đóng góp gì đối với bà A. Bà không có bất cứ lời lẽ hay hành động gì xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà A và bà cũng không có hành vi lập khống biên bản. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị A, bà không chấp nhận.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Công Đồng (là hội viên Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B) ngày 19/4/2023, ông Đồng khẳng định mình có tham gia cuộc họp và biểu quyết xóa tên bà A khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C. Bản thân ông là người đóng góp ý kiến về việc bà A đã không ủng hộ chủ trương dồn thửa đổi ruộng tại thôn B, xã C. Ông G, bà H và bà E chỉ là người thực hiện nhiệm vụ của phân hội 9 cụ thể: bà E, bà H chịu trách nhiệm đi gọi các Hội viên đến tham gia họp còn ông G chịu trách nhiệm làm thư ký ghi lại diễn biến cuộc họp. Việc xóa tên bà A khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi Phân hội 9, thôn B là ý kiến nhất trí của tất cả các hội viên trong Phân hội chứ không phải của cá nhân ai.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Ao (là hội viên Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B) ngày 19/4/2023, bà Ao khẳng định: bà có tham gia cuộc họp của Phân hội 9 tại Đình thôn B. Tại cuộc họp thì tất cả các Hội viên đều biểu quyết xóa tên bà A ra khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn

B, xã C và thái độ của bà A là rất gay gắt phản bác ý kiến của tất cả mọi người. Bà H, bà E được phân công đi mời các Hội viên đến tham gia họp còn ông G được phân công làm thư ký ghi lại diễn biến cuộc họp. Bản thân ông G, bà H, bà E không có bất kỳ lời kẽ, hành vi nào xúc phạm đến bà A.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Phùng Trọng K (là Chi hội trưởng chi hội người cao tuổi thôn B thời điểm năm 2020) ngày 19/4/2023, ông K khẳng định: bà H là Tổ trưởng và bà E là Tổ phó Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B, ông G là Chi hội phó Hội người cao tuổi thôn B, xã C. Đối với bà E, bà H là người có trách nhiệm đi gọi, mời các hội viên phân hội tham gia các cuộc họp, ông G được phân công là thư ký ghi lại diễn biến các cuộc họp. Nội dung tại các cuộc họp đều là xoay quanh việc bà A có hành vi gây mất đoàn kết trong phân hội, lôi kéo, xúi giục một số cá nhân không nhận ruộng, không ủng hộ chủ trương dồn điền đổi thửa của Nhà nước và có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Đỗ Quốc M (là Chủ tịch Hội người cao tuổi xã C) ngày 19/4/2023, ông M trình bày: ngày 13 tháng 7 năm 2020 ông đã làm việc với bà A, bà A thừa nhận bản thân có lời lẽ xúc phạm ông Phùng Trọng K và tự ý đi đo đất của người khác. Ông khẳng định trình tự, thủ tục xóa tên bà A ra khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật người cao tuổi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 584, 855 và Điều 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Lê Thị A đối với bị đơn - ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H về việc:

- Buộc ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H phải bồi thường danh dự, uy tín cho bà với số tiền 7.000.000đồng (trong đó ông G phải bồi thường 5.000.000đồng, bà H phải bồi thường 1.000.000đồng và bà E phải bồi thường 1.000.000đồng);

- Buộc ông G, bà E và bà H phải xin lỗi công khai trước toàn thể hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/5/2023, bà Lê Thị A kháng cáo với nội

dung không đồng ý với bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử hủy bản án sơ thẩm để bảo vệ quyền lợi cho bà A.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên nội dung khởi kiện và nội dung kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị A, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bà Lê Thị A được làm trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét.

Bị đơn là ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân huyện D xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét kháng cáo của bà Lê Thị A không đồng ý bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bán án sơ thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bà A khởi kiện buộc ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H phải bồi thường danh dự, uy tín, nhân phẩm cho bà với số tiền 7.000.000đồng (trong đó ông G phải bồi thường 5.000.000đồng, bà H phải bồi thường 1.000.000đồng và bà E phải bồi thường 1.000.000đồng); Buộc ông G, bà H và bà E phải xin lỗi công khai trước toàn thể hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên tại phiên tòa, bà Lê Thị A thừa nhận ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H đều không có lời lẽ hay hành vi nào xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà A mà khi

nghe ông Nguyễn Công Đồng phát biểu không đúng về bà thì phải bênh vực bà nhưng không bênh vực mà đồng lõa với ý kiến của ông Đồng là không đúng. Bản thân ông G, bà E và bà H cũng đều khẳng định mình không có lời lẽ hay hành vi nào xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà A.

Bà A cho rằng ông G, bà E và bà H đã có hành vi lập khống biên bản dẫn đến việc bà bị xóa tên khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C. Tuy nhiên, tại các biên bản họp Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B ngày 27/5/2020, ngày 31/5/2020 đều thể hiện ông G chỉ là thư ký phiên họp (ông Phùng Trọng K là chủ tọa). Đồng thời tất cả các ý kiến đóng góp đối với bà A thì đều không phải là ý kiến của ông G, bà H và bà E. Bà E và bà H không viết biên bản phiên họp, không ký vào biên bản. Bà H, bà E được phân công đi mời các Hội viên đến tham gia họp còn ông G được phân công làm thư ký ghi lại diễn biến cuộc họp. Bản thân ông G, bà H, bà E không có bất kỳ lời kẽ, hành vi nào xúc phạm đến bà A.

Tại các biên bản lấy lời khai của ông Đỗ Quốc M (Chủ tịch Hội người cao tuổi xã C), ông Phùng Trọng K (Chi hội trưởng chi hội người cao tuổi thôn B thời điểm năm 2020); ông Nguyễn Công Đồng và bà Nguyễn Thị Ao (đều là hội viên thuộc Phân hội 9, Hội người cao tuổi thôn B) đều khẳng định: Về trình tự, thủ tục xóa tên bà A ra khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật người cao tuổi. Tại cuộc họp thì tất cả các Hội viên đều biểu quyết xóa tên bà A ra khỏi danh sách hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C và thái độ của bà A là rất gay gắt phản bác ý kiến của tất cả mọi người. Đối với ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H chưa có kết luận của cơ quan tổ chức nào xác định các ông bà xâm phạm và gây thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Lê Thị A.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận việc bà Lê Thị A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H phải bồi thường danh dự, uy tín cho bà với số tiền 7.000.000đồng (trong đó ông G phải bồi thường 5.000.000đồng, bà H phải bồi thường 1.000.000đồng và bà H phải bồi thường 1.000.000đồng); Buộc ông G, bà H và bà E phải xin lỗi công khai trước toàn thể hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bà Lê Thị A không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

[3.2] Xét yêu cầu trả lại quyền hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C của bà Lê Thị A thấy rằng: Việc xem xét đối với các quyền, nghĩa vụ của Hội viên Hội người cao tuổi được điều chỉnh tại Luật người cao tuổi. Vì vậy, yêu cầu

của bà A không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm bà Lê Thị A cho rằng cấp sơ thẩm tự ý thay đổi nội dung đơn khởi kiện của bà. Cụ thể đơn khởi kiện bà kiện 6 người , ngoài ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H, bà còn kiện ông PHùng TRọng K, ông Đỗ Quốc M và ông Nguyễn Hữu Quân. Bà nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm đơn đánh máy ghi trên góc trái bằng mực bi xanh "gốc 15/11/2021". Bà trình bày bà nộp cấp sơ thẩm đơn này ngày 15/11/2021, nhưng Tòa cấp sơ thẩm sửa lại đơn của bà ngày 15/4/2022. Nội dung đơn khởi kiện tòa án cấp sơ thẩm giải quyết không đúng nội dung đơn bà đã nộp cho Tòa án. Bà A trình bày nhưng không xuất trình tài liệu chứng minh bà nộp đơn khởi kiện ngày 15/11/2021 tại tòa án cấp sơ thẩm. Mặt khác, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Tại BL 52 Đơn khởi kiện của bà ngày 15/4/2022 có chữ ký của bà. BL 53 Giấy báo nhận đơn khởi kiện. Bl 54 biên bản tự tay bà viết bà khởi kiện ngày 15/4/2022, không đề nghị K giải. BL 66 ngày 05/10/2022, Tòa án Vĩnh Tường ra Thông báo thụ lý vụ án, ghi rõ nội dung yêu cầu khởi kiện của bà, bà nhận được không có ý kiến. BL 94-95 Biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, bà đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không sửa đổi bổ sung gì… Và khi Tòa án xét xử, nội dung đơn kháng cáo bà cũng không nói nội dung bị Tòa án thay đổi đơn khởi kiện. Như vậy việc bà trình bày cấp sơ thẩm tự ý thay đổi nội dung đơn khởi kiện của bà A và đề nghị cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm là không có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bà Lê Thị A là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị A, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

1. Căn cứ vào các Điều 584, 855 và Điều 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị A đối với đồng bị đơn: ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H về việc:

- Buộc ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H phải bồi thường danh dự, uy tín cho bà Lê Thị A với số tiền 7.000.000đồng (trong đó ông G phải bồi thường 5.000.000đồng, bà H phải bồi thường 1.000.000đồng và bà E phải bồi thường 1.000.000đồng);

- Buộc ông Nguyễn Phùng G, bà Nguyễn Thị E và bà Nguyễn Thị H phải xin lỗi công khai trước toàn thể hội viên Hội người cao tuổi thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về án phí dân sự: Do bà Lê Thị A là người cao tuổi nên được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D ;
- Chi cục THADS huyện D ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh